TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG
&&&

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2022/DS-ST
Ngày: 17/8/2022
"V/v tranh chấp HĐ góp hụi"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Viết Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hiếu.

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị L, sinh 1964.

Địa chỉ: số 299, ấp F, xã M, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Trịnh Lệ Thúy, sinh năm 1964, địa chỉ: Số 13, ấp An Ninh 2, TT Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn*: Ngô Thị Cẩm H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn S, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà làm chủ hụi, bà Ngô Thị Cẩm H có tham gia của 03 dây hụi, sau khi hết hụi xong bà H không đóng hụi chết cho bà đầy đủ, cụ thể như sau:

Dây 1: Hụi tháng 3.000.000 đồng, mở ngày 02/8/2019 âl, mãn ngày 02/7/2021 (tháng 7/2020 âl không khui-do dịch covid), có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, bà H đóng hụi sống được 06 lần, đến lần khui thứ 7 (02/02/2020) bà H ra lời 600.000 đồng,

hốt được 58.800.000 đồng, trừ đầu thảo 1.500.000 đồng, còn lại 57.300.000 đồng. Sau đó bà H đóng hụi chết cho bà được 11 lần = 33.000.000 đồng thì ngưng, còn lại 06 lần x 3.000.000 đồng = 18.000.000 đồng. Bà phải bỏ tiền ra để đóng hụi chết thay cho bà H số tiền này.

Dây 2: Hụi nữa tháng 2.000.000 đồng, mở ngày 01/4/2020 âl, mãn ngày 15/02/2021 âl, có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, bà H đóng hụi sống được 06 lần, đến lần khui thứ 7 (01/6/2020) bà H ra lời 400.000 đồng, hốt được 39.200.000 đồng, trừ đầu thảo 1.000.000 đồng, còn lại 38.200.000 đồng. Sau đó bà H đóng hụi chết cho bà được 11 lần = 22.000.000 đồng (từ 01/6/2020 đến tháng 15/11/2020) thì ngưng, bà H không đóng hụi chết 06 lần x 2.000.000 đồng = 12.000.000 đồng. Bà phải bỏ tiền ra để đóng hụi chết thay cho bà H số tiền này.

Dây 3: Hụi tháng 3.000.000 đồng, mở ngày 06/4/2020 âl, mãn ngày 06/4/2022 âl (tháng 7/2020 âl không khui - do dịch covid), có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, bà H đóng hụi sống được 4 lần, đến lần khui thứ 5 (06/9/2020) bà H ra lời 580.000 đồng, hốt được 57.980.000 đồng, trừ đầu thảo 1.500.000 đồng, còn lại 56.480.000 đồng. Sau đó bà H đóng hụi chết cho bà được 03 lần = 9.000.000 đồng thì ngưng, bà H không đóng hụi chết cho bà 16 lần x 3.000.000 đồng = 48.000.000 đồng. Bà phải bỏ tiên ra để đóng hụi chết thay cho bà H số tiền này.

Tổng cộng 03 dây hụi bà H còn nợ bà 78.000.000 đồng. Sau đó bà H có trả nhiều lần cho bà được 10.200.000 đồng, còn nợ lại 67.800.000 đồng, bà có yêu cầu Tổ hòa giải ấp B, thị trấn S hòa giải thì bà H hứa mỗi tháng trả cho bà 3.000.000 đồng, bà đồng ý nên hòa giải thành nhưng sau đó bà H chỉ trả cho bà được 02 tháng là 6.000.000 đồng, còn nợ lại bà 61.800.000 đồng cho đến nay.

Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách giải quyết buộc bà Ngô Thị Cẩm H có trách nhiệm trả lại bà 61.800.000 đồng.

- Bị đơn bà Ngô Thị Cẩm H trình bày: Bà thống nhất với phần trình bày của bà L, vì trước đây bà có tham gia hụi do bà L làm chủ hụi, do bà có nhu cầu làm ăn nên hốt hụi, sau đó gia đình gặp khó khăn nên bà còn thiếu bà L 61.800.000 đồng. Hiện nay gia đình bà gặp khó khăn nên xin bà L cho bà được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt số nợ 61.800.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện nguyên đơn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

[2] Bà Nguyễn Thị L và bà Ngô Thị Cẩm H có chơi hụi với nhau. Nay các bên phát sinh tranh chấp, các đương sự cùng cư trú tại huyện Kế Sách nên Tòa án nhân dân huyện Kế Sách thụ lý, giải quyết vụ án về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự, bà H có chơi hụi do bà L làm chủ, theo đó, bà H tham gia 03 dây hụi gồm hụi tháng, 3.000.000 đồng, mở ngày 02/8/2019 âl, có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, còn nợ bà L 18.000.000 đồng; hụi nữa tháng 2.000.000 đồng, mở ngày 01/4/2020 âl, có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, còn nợ bà L 12.000.000 đồng; hụi tháng 3.000.000 đồng, mở ngày 06/4/2020 âl, có 24 phần, bà H tham gia 01 phần, còn nợ bà L 48.000.000 đồng. Tổng cộng 78.000.000 đồng. Sau đó bà H có trả nhiều lần cho bà L được 16.200.000 đồng, còn nợ lại 61.800.000 đồng. Bà H xin trả dài hạn số tiền trên. Đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

[4] Khi tham gia giao dịch các bên đều có năng lực hành vi, tự nguyện giao kết, thỏa thuận với nhau, giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Trong quá trình chơi hụi, bên bà H là người có lỗi, vì không thực hiện đúng nghĩa vụ đóng hụi. Vì vậy, bà H phải có trách nhiệm trả tiền vốn cho bà L theo quy định tại Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 24, Điều 25 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ.

[5] Tiền lãi: Bà L không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Bà H xin trả mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt nợ, bà L không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu này của bà H. Vấn đề này sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.090.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 2 Điều 92, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Điều 24, Điều 25 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

1/. Buộc bà Ngô Thị Cẩm H phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền hụi còn thiếu là 61.800.000 đồng (*Sáu mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng*).

2/. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Cẩm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.090.000 (*Ba triệu không trăm chín chục ngàn đồng*).

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.545.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0003893, ngày 16/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

4/. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSH Kế Sách;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Viết Tâm